

Bản án số: 84/2022/HS-ST  
Ngày 16/9/2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đào Thị Xuân Quỳnh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đỗ Hồng Tuyên và bà Phạm Hồng Thiêm

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hoài Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tham gia phiên tòa:**  
Ông Tô Tuấn Dũng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 9 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 77/2022/TLST-HS ngày 19/8/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 83/2022/QĐXXST-HS ngày 05/9/2022 đối với bị cáo:

**01. Nguyễn Bá K**, sinh ngày 26/6/1991 tại huyện Y, tỉnh L; Nơi cư trú: Thôn L1, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Bá K1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Đ (sinh năm 1967); Có vợ là Đỗ Thị Th (sinh năm 1993 – đã chết); Bị cáo có 01 con (sinh năm 2012). Tiền án: Không; Tiền sự: 01 – Quyết định 211/QĐ-TA ngày 26/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Q đưa Nguyễn Bá K vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng, ngày 31/3/2020 K mới đến cơ sở cai nghiện để chấp hành, đến ngày 30/8/2020 được cơ sở cai nghiện quyết định cho về nhà chịu tang bố từ ngày 30/8/2020 đến ngày 04/9/2020 nhưng sau đó bỏ trốn không quay lại cơ sở, cơ sở cai nghiện đã ra quyết định truy tìm đối tượng số 174 ngày 05/9/2020; Nhân thân: Ngày 04/3/2010 tham gia nghĩa vụ quân sự đóng quân tại đảo TC, tỉnh G, đến tháng 9/2011 xuất ngũ trở về địa phương; Ngày 03/6/2022 bị cáo bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T1, tỉnh H ra quyết định khởi tố bị can số 55/QĐ-CSĐT ngày 03/6/2022 về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 26/5/2022 đến ngày 03/6/2022 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T1, tỉnh H (*Trích xuất, có mặt*).

**02. Ngô Đạt S**, sinh ngày 08/3/1991 tại huyện Q, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: Thôn A, xã A1, huyện Q, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô Thái B (đã chết) và bà Nguyễn Thị H1 (sinh năm 1959); Có vợ

là Nguyễn Thị H2 (sinh năm 2000); Bị cáo có 01 con (sinh năm 2021). Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số 55/2012/HSST ngày 26/7/2012 của Tòa án nhân dân huyện Q xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội “Cướp tài sản”, chấp hành xong hình phạt chính ngày 15/3/2018, chấp hành xong án phí tháng 12/2012; Ngày 03/6/2022 bị cáo bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T1, tỉnh H ra quyết định khởi tố bị can số 56/QĐ-CSĐT ngày 03/6/2022 về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/5/2022 đến ngày 03/6/2022 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T1, tỉnh H (Trích xuất, có mặt).

*\* Bị hại:*

- Ông Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1979; Nơi cư trú: Thôn C, xã H3, huyện T, tỉnh Thái Bình. (Vắng mặt)

- Chị Nguyễn Thị Th – sinh năm 1992; Nơi cư trú: Thôn C1, xã V, huyện T, tỉnh Thái Bình. (Vắng mặt)

Người đại diện theo uỷ quyền: Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1993; Địa chỉ: Thôn V1, xã T2, huyện T, tỉnh Thái Bình (Có mặt).

- Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1968; Nơi cư trú: Thôn H4, xã N, huyện T, tỉnh Thái Bình. (Vắng mặt)

- Anh Hoàng Văn D, sinh năm 1976; Nơi cư trú: Thôn P1, xã P, huyện T, tỉnh Thái Bình. (Có mặt)

- Chị Phạm Thị G1, sinh năm 1977; Nơi cư trú: Thôn P1, xã P, huyện T, tỉnh Thái Bình. (Vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do muốn có tiền chi tiêu cá nhân nên Ngô Văn Nh, Đỗ Tiến D1, Nguyễn Bá K và Ngô Dạt S nhiều lần cùng nhau bàn bạc và thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, là xe mô tô các loại trên địa bàn huyện T, tỉnh Thái Bình. Trong các ngày 13/8/2021, 24/8/2021 và ngày 06/9/2021 các đối tượng đã cùng nhau thực hiện các hành vi trộm cắp tài sản cụ thể như sau:

*Lần thứ nhất:* Khoảng 01 giờ ngày 13/08/2021, Nguyễn Bá K gọi điện thoại cho Ngô Văn Nh, Đỗ Tiến D1 cùng nhau đi trộm cắp xe máy. Nh điều khiển xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ, không rõ biển kiểm soát (do Nh mua ở thành phố H5) mang theo 01 kim cọng lực, 01 đèn pin, 01 cò-lê và 01 vạm phá khóa, đến đón D1 và K (K cầm theo một thanh kiếm cài vào bên cạnh ống xả xe máy). Cả ba người đi từ xã N1, huyện Q đến trước cổng nhà ông Nguyễn Văn Tr ở thôn C, xã Thụy H3, huyện T, phát hiện thấy trong sân nhà ông Tr có để 01 xe mô tô nhãn hiệu ELGO màu xanh, biển kiểm soát 17K7 – 5201, trị giá 1.500.000 đồng (chìa khóa đang cắm ở ổ khóa của xe), K xuống xe và đi bộ vào trộm cắp chiếc xe máy, cả ba người tiếp tục điều khiển xe đi đến trước cổng gia đình chị Nguyễn Thị Th ở thôn C1, xã V, huyện T, phát hiện thấy trong sân có 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu

trắng, đen, bạc biển kiểm soát 17B6 - 508.76 trị giá 16.000.000 đồng, K xuống xe đi bộ lại gần và bảo D1 dùng kìm cộng lực cắt khóa cổng. D1 dỡ ổ khóa còn K dùng kìm cộng lực cắt đứt ổ khóa. Sau đó, D1 và K cùng nhau khiêng chiếc xe máy ra ngoài đường, cùng nhau bẻ khóa cổ xe. K dắt chiếc xe đi thì bị chị Th phát hiện, chạy theo tri hô. K điều khiển xe chiếc xe mô tô biển kiểm soát 17B6 - 508.76, còn D1 nhảy lên xe của Nh bỏ chạy thì va vào thanh kiềm cài ở cạnh ống xả xe máy làm chiếc kiềm rơi xuống đường, D1 cúi xuống nhặt chiếc kiềm, chị Th nhìn thấy sợ hãi không đuổi theo nữa. Quá trình bỏ chạy, Nh, K, D1 đã bỏ lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu ELGO màu xanh, biển kiểm soát 17K7 - 5201, chị Th đã mang chiếc xe đến giao nộp cho ban Công an xã V. Trên đường bỏ chạy, nhóm của Nh đã gọi điện thoại cho Đinh Bá V1 thỏa thuận bán chiếc xe mô tô biển kiểm soát 17B6 - 508.76 trộm cắp của chị Th lấy số tiền 3.800.000 đồng. Sau khi bán được xe K, Nh, D1 chia nhau và chi tiêu cá nhân hết.

*Lần thứ hai:* Khoảng 01 giờ ngày 24/8/2021, Ngô Văn Nh điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, không biển kiểm soát, chở Ngô Dạt S từ huyện Q đi đến khu vực trước cửa gia đình ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1968, trú tại thôn H4, xã N, huyện T. Nh và S dùng kìm cộng lực cắt đứt khuy cổng đi vào trong sân, cùng nhau khiêng 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, sơn màu đỏ đen, biển kiểm soát 17B6 - 223.08, trị giá 8.600.000 đồng và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, sơn màu bạc, biển kiểm soát 16L4 - 2964, trị giá 3.100.000 đồng. Sau khi trộm cắp được 02 chiếc xe máy, Nhật dùng xe mô tô của mình lần lượt đẩy 02 chiếc xe mô tô trộm cắp để Sóng điều khiển đến khu vực đường cánh đồng vắng ở gần cầu V2, thuộc xã V3, huyện Q cất giấu, rồi S gọi điện thoại thỏa thuận và bán cho Đinh Bá V1 01 chiếc xe Honda Wave RSX, biển kiểm soát 17B6 - 223.08 lấy 3.500.000 đồng và 01 chiếc xe Yamaha Jupiter, biển kiểm soát 16L4 - 2964 lấy 1.600.000 đồng. Toàn bộ số tiền bán 02 chiếc xe mô tô Nh và S chia nhau và chi tiêu cá nhân hết.

*Lần thứ ba:* Khoảng 01 giờ ngày 06/9/2021 Nguyễn Bá K điều khiển xe Yamaha Jupiter màu trắng, không rõ biển kiểm soát chở Ngô Dạt S cầm theo 01 chiếc kìm cộng lực đi sang địa phận huyện T, tỉnh Thái Bình để tìm xem có nhà nào sơ hở thì trộm cắp tài sản. Khi đi qua nhà ông Hoàng Văn D, sinh năm 1976 và bà Phạm Thị G1, sinh năm 1977, ở thôn P1, xã P, huyện T, tỉnh Thái Bình, phát hiện nhà ông D có để 02 chiếc xe mô tô trước cửa nhà, cổng khóa trong. K dùng xe và trèo qua cổng vào trong sân dùng kìm cắt khóa, mở được cổng K và S đi vào trong nhấc đầu xe và kéo chiếc xe mô tô Honda Wave RSX màu đỏ đen gắn biển kiểm soát 17B6-038.36, trị giá 8.000.000 đồng ra ngoài đường cách cổng khoảng 10m rồi dùng chân đạp vào tay lái để phá khóa cổ xe, làm xong K ngồi trên chiếc xe vừa trộm cắp được, Sóng điều khiển xe mô tô dùng chân đẩy phía sau xe K đang điều khiển đi về cổng Đền DB, xã L1, huyện Q, tỉnh Thái Bình. S gọi điện thoại cho Đinh Bá V1 thỏa thuận bán chiếc xe trên cho V1 với giá 2.900.000 đồng, sau khi nhận xe

V1 hẹn đến sáng cùng ngày sẽ trả tiền cho S, còn K và S đều đi về nhà của mình để ngủ.

*Lần thứ tư:* Khoảng 04 giờ ngày 06/9/2022, Nguyễn Bá K tiếp tục gọi điện thoại rủ Ngô Văn Nh “Tôi và bạn đi lấy xe, có con xe dễ lấy lắm”, Nh đồng ý, K điều khiển xe Yamaha Jupiter màu trắng, không rõ biển kiểm soát đến đón, cả hai tiếp tục đi đến nhà anh Hoàng Văn D, vẫn là phương thức cũ K và Nh lấy trộm được 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, sơn màu đỏ đen, biển kiểm soát 17B6 - 500.37, trị giá 15.400.000 đồng. Nh ngồi lên xe trộm cấp để K điều khiển xe máy đẩy đi đến thôn ĐN, xã T3, huyện Q thì bị tổ công tác của Công an xã T3 làm nhiệm vụ, yêu cầu dừng lại kiểm tra hành chính. K điều khiển xe tăng ga bỏ chạy, còn Nh bị đưa về trụ sở Công an xã T3 để kiểm tra, lập biên bản vụ việc, quản lý chiếc xe mô tô Honda biển kiểm soát 17B6 - 500.37; 01 đèn pin đội đầu; 01 cò lê cỡ 13mm; 01 văm phá khóa xe bằng kim loại dài 07cm; 01 tua vít nắm nhựa màu đen dài 12cm; 01 điện thoại di động Nokia đen trắng, số sim điện thoại 0344137122, sau đó bàn giao người và tang vật cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T.

Sau khi chạy thoát, đến sáng cùng ngày Nguyễn Bá K về gặp Ngô Dạt S nhưng không nói cho S biết việc K cùng Nh tiếp tục trộm xe của gia đình ông Hoàng Văn D rồi hai người chia nhau số tiền đã bán chiếc xe mô tô biển kiểm soát 17B6-038.36, sau đó chỉ tiêu cá nhân hết.

Đinh Bá V1 sau khi mua xe máy đã tháo rời các bộ phận, phụ kiện của xe, số khung, số máy V1 đều tẩy xóa, mài mòn mục đích bán cho khách hàng để kiếm lời, còn biển kiểm soát của xe thì cắt vụn bán cho người thu mua phế liệu.

Sau khi phạm tội Ngô Văn Nh, Đỗ Tiến D1, Đinh Bá V1 đã bị xử lý trước pháp luật, tại bản án hình sự số 07/2022/HSST ngày 18/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện T đã xét xử và tuyên bố Ngô Văn Nh, Đỗ Tiến D1 phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; Đinh Bá V1 phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự về các hành vi phạm tội nêu trên.

Đối với Nguyễn Bá K, Ngô Dạt S đã bỏ trốn khỏi địa phương, đến ngày 26/5/2022 K và S đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T1, tỉnh H bắt khẩn cấp về hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn của huyện T1, tỉnh H và Ngày 03/6/2022 các bị cáo bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T1, tỉnh H ra quyết định khởi tố bị can số 55 và 56/QĐ-CSĐT ngày 03/6/2022 về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự

Tại bản kết luận định giá tài sản số 42/KL- ĐG ngày 09/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện T kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu ELGO màu xanh, biển kiểm soát 17K7-5201 trị giá 1.500.000 đồng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, đen, bạc biển kiểm soát 17B6- 508.76 trị giá 16.000.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 47/KL- ĐG ngày 19/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện T kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha

Jupiter màu xám, biển kiểm soát 16L4-2964 trị giá 3.100.000 đồng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ, đen biển kiểm soát 17B6- 223.08 trị giá 8.600.000 đồng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ, xám, đen biển kiểm soát 17B6- 038.36 trị giá 8.000.000 đồng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ, đen biển kiểm soát 17B6- 500.37 trị giá 15.400.000 đồng;

Tại bản Kết luận giám định số 150/KLGĐKT-PC09 ngày 11/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Toàn bộ số khung, số máy của những vật chứng nêu trên đều bị tẩy xóa, chữ và chữ số nguyên thủy không đủ điều kiện kết luận.

Bản cáo trạng số 81/CT-VKSTT ngày 18/8/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Nguyễn Bá K và Ngô Dạt S về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng đã truy tố.

Người bị hại anh Hoàng Văn D trình bày: Đến thời điểm hiện tại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 17B6-038.36 chưa được tìm thấy và anh cũng không đề nghị nhận lại chiếc xe trên mà anh yêu cầu các bị cáo bồi thường cho anh bằng tiền, mỗi bị cáo bồi thường cho anh D và chị G1 là 4.000.000 đồng.

Người đại diện theo uỷ quyền của chị Nguyễn Thị Th không có ý kiến gì, đề nghị Toà án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Bá K, Ngô Dạt S phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 50, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Bá K từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 50, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Ngô Dạt S từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2022/HSST ngày 18/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Thái Bình đã giải quyết vấn đề trách nhiệm dân sự đối với yêu cầu bồi thường của bị hại ông Nguyễn Văn L, chị Nguyễn Thị Th, ông Nguyễn Văn Tr nên không xem xét trong vụ án này. Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 584, 585, 587, 589 Bộ luật dân sự buộc bị cáo Nguyễn Bá K và Ngô Dạt S phải liên đới bồi thường cho ông Hoàng Văn D và bà Phạm Thị G1 số tiền 8.000.000 đồng là trị giá chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX BKS 17B6-03836, mỗi bị cáo phải chịu 4.000.000 đồng. Ngoài ra còn đề nghị miễn án phí cho bị cáo K, bị cáo S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không tranh luận gì và nói lời sau cùng: Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái, rất ăn năn hối cải về hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về việc vắng mặt của các bị hại tại phiên tòa: Xét thấy các đương sự đã được triệu tập hợp lệ. Tại giai đoạn điều tra, truy tố đã có lời khai đầy đủ nên sự vắng mặt của các đương sự không ảnh hưởng đến việc xét xử giải quyết vụ án. Căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt các đương sự trên.

[2] Về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của chính các bị cáo tại cơ quan điều tra và còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ sau: Đơn trình báo và lời khai của các bị hại ông Nguyễn Văn Tr, chị Nguyễn Thị Th, ông Hoàng Văn D, bà Phạm Thị G1, ông Nguyễn Văn L; lời khai của các bị cáo Ngô Văn Nh, Đỗ Tiến D1, Đinh Bá V1; Các bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 42 ngày 09/9/2021 và số 47 ngày 19/10/2021; Bản kết luận giám định số 150/KLGĐKT-PC) ngày 22/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; Biên bản xác định hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường các vụ trộm cắp; biên bản và bản ảnh nhận dạng đối với các bị cáo.... và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đủ căn cứ để xác định: Vào đêm các ngày 13/8/2021; 24/8/2021 và 06/9/2021 tại các xã trên địa bàn huyện T, tỉnh Thái Bình, Nguyễn Bá K và Ngô Dạt S cùng đồng phạm đã nhiều lần cùng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là nhiều xe mô tô các loại. Ngày 13/8/2021, Nguyễn Bá K, Ngô Văn Nh, Đỗ Tiến D1 trộm cắp của gia đình ông Nguyễn Văn Tr 01 xe mô tô nhãn hiệu ELGO màu xanh, biển kiểm soát 17K7 – 5201 trị giá 1.500.000 đồng; trộm cắp của chị Nguyễn Thị Th 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu trắng, đen, biển kiểm soát 17B6 – 508.76 trị giá 16.000.000 đồng. Lần thứ hai ngày 24/8/2021 Ngô Dạt S cùng Ngô Văn Nh trộm cắp của gia đình ông Nguyễn Văn L 01 xe mô tô Honda Wave RXS sơn màu đỏ đen, biển kiểm soát 17B6 – 223.08 trị giá 8.600.00 đồng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter sơn màu bạc, biển kiểm soát 16L4 – N2964 trị giá 3.100.000 đồng. Lần thứ 3 ngày 06/9/2022 Nguyễn Bá K, Ngô Dạt S trộm cắp của gia đình anh Hoàng Văn D và chị Phạm Thị G1 01 xe mô tô Honda Wave RSX màu

đỏ đen, biển kiểm soát 17B6- 038.36 trị giá 8.000.000 đồng. Lần thứ 4 cùng ngày 06/9/2021, Nguyễn Bá K tiếp tục cùng Ngô Văn Nh trộm cắp của gia đình anh D, chị G1 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX sơn màu đỏ đen, biển kiểm soát 17B6-500.37 trị giá 15.400.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo Nguyễn Bá K tham gia trộm cắp 04 chiếc xe là 40.900.000 đồng; tổng giá trị tài sản Ngô Đạt S tham gia trộm cắp 03 chiếc xe là 19.700.000 đồng. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

***Điều 173: Tội trộm cắp tài sản***

*“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

.....  
*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.”*

[4] Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hậu quả của hành vi do mình thực hiện nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Do đó, để đấu tranh phòng chống tội phạm cần thiết phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51. Bị cáo K có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội hai lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Đây là vụ đồng phạm giản đơn, các bị cáo tiếp nhận ý chí của nhau không có sự phân công, phân nhiệm một cách cụ thể rõ ràng. Tuy nhiên bị cáo Nguyễn Bá K là người chuẩn bị công cụ, phương tiện và tích cực thực hiện hành vi phạm tội trong từng lần trộm cắp nên giữ vai trò chính phải chịu hình phạt cao hơn bị cáo Sóng.

[7] Từ những phân tích, nhận định về tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo nêu trên, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo K đã từng bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng lại bỏ trốn, bị cáo S là người có nhân thân xấu, đã từng phạm tội và bị xét xử, hiểu được sự trừng phạt răn đe của pháp luật nhưng không lấy đó

làm bài học để rèn luyện và cải tạo bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Do đó, việc đưa ra xét xử các bị cáo là đúng quy định của pháp luật hình sự và cần phải áp dụng một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục, răn đe bị cáo và góp phần vào công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[8] Các bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng gì có giá trị do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Đối với các yêu cầu bồi thường về trách nhiệm dân sự của ông Nguyễn Văn Tr, chị Nguyễn Thị Th, ông Nguyễn Văn L đã được đưa ra giải quyết tại bản án hình sự sơ thẩm số 07/2022/HSST ngày 18/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Thái Bình nên không đưa ra giải quyết trong vụ án này; Anh Hoàng Văn D và chị Phạm Thị G1 yêu cầu các bị cáo phải bồi thường số tiền 8.000.000 đồng là trị giá chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX BKS 17B6-03836 cần buộc bị cáo Nguyễn Bá K và Ngô Đạt S phải liên đới bồi thường cho ông Hoàng Văn D và bà Phạm Thị G1 số tiền 8.000.000 đồng, phần của mỗi bị cáo phải bồi thường cho anh D và chị G1 là 4.000.000 đồng.

[10] Về xử lý vật chứng: Đối với thanh kiếm và chiếc kim cộng lực K mang theo làm công cụ thực hiện hành vi trộm cắp tài sản ngày 13/8/2021 và ngày 06/9/2021, đến nay bị cáo không nhớ đã rơi ở đâu, thời điểm nào, chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX BKS 17B6-03836 hiện nay không được tìm thấy, do đó không có căn cứ để tiến hành truy tìm, thu giữ nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết. Các vật chứng khác đã được xử lý tại bản án hình sự sơ thẩm số 07/2022/HSST ngày 18/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Thái Bình nên không đưa ra giải quyết trong vụ án này.

[11] Về các vấn đề khác: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter Gravita màu trắng, không rõ biển kiểm soát, bị can Nguyễn Bá K sử dụng làm phương tiện phạm tội, bị cáo khai báo mua chiếc xe này tại thị trấn Đ1, huyện Đ1, tỉnh Thái Bình của một người không quen biết, xe không có giấy tờ. Sau khi thực hiện hành vi trộm cắp ngày 06/9/2021 thì bị cáo đã bán chiếc xe này cho một người thanh niên không biết tên tuổi, địa chỉ tại thành phố H5. Do đó, Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để điều tra, xử lý.

[12] Về án phí: Bị cáo K thuộc hộ cận nghèo, có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm, bị cáo Sóng phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[13] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Về tội danh:** Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Bá K và Ngô Đạt S phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

## **2. Về hình phạt:**

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 50, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá K 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 26/5/2022, không phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 50, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Ngô Dạt S 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 26/5/2022, không phạt bổ sung đối với bị cáo.

**3. Về trách nhiệm dân sự:** Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 584, 585, 587, 589 Bộ luật dân sự buộc bị cáo Nguyễn Bá K và Ngô Dạt S phải liên đới bồi thường cho anh Hoàng Văn D, sinh năm 1976 và chị Phạm Thị G1, sinh năm 1977; Điều cư trú tại: Thôn P1, xã P, huyện T, tỉnh Thái Bình số tiền 8.000.000 đồng là trị giá chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX biển kiểm soát 17B6-038.36, trong đó bị cáo K bồi thường 4.000.000 đồng và bị cáo S bồi thường 4.000.000 đồng.

*Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người bị hại có đơn yêu cầu cho đến khi thi hành xong khoản tiền bồi thường thiệt hại nêu trên thì hàng tháng các bị cáo phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành.*

**4. Về án phí:** Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm d khoản 1 Điều 12 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Bá K được miễn án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm. Bị cáo Ngô Dạt S phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo:** Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo Nguyễn Bá K, Ngô Dạt S và anh Hoàng Văn D, chị Nguyễn Thị Th có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (16/9/2022). Các bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án theo quy định của pháp luật.

*Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Bị cáo, bị hại, đại diện bị hại;
- VKSND huyện T;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- TAND tỉnh Thái Bình;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Chi cục THADS huyện T;
- Công an huyện T;
- UBND xã A và xã A1, huyện Q, tỉnh Thái Bình.
- Công an tỉnh Thái Bình (PC10);
- Sở tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Đào Thị Xuân Quỳnh**